

# **TIẾP CẬN PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN BẰNG PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA ĐÁNH GIÁ NHANH NÔNG THÔN -PRA**

- I. Những kiến thức căn bản về PRA
- II. Tổ chức thực hiện PRA

# I. Những kiến thức căn bản về PRA

# Thế nào là PRA

- PRA (Participatory Rural Appraisal) – “*Cùng tham gia đánh giá nông thôn*”.
- Cụm từ ở Việt Nam thường sử dụng là “*đánh giá nông thôn có sự tham gia của người dân*” chưa phản ánh hết bản chất đích thực của PRA.
- PRA là quá trình cùng chia sẻ, phân tích thông tin và hành động giữa các bên tham gia. Trong đó, người dân đóng vai trò chủ đạo để xác định những khó khăn của cộng đồng, thảo luận các giải pháp và lập kế hoạch hành động để giải quyết các khó khăn đó (*Ngân hàng Thế giới*).
  - Xác định khó khăn
  - Thảo luận nguyên nhân – giải pháp
  - Lập kế hoạch hành động

# Thế nào là PRA (tiếp)

Theo Robert Chambers: (hãy bắt đầu từ những người nghèo khổ nhất) PRA là một quá trình:

- Tác động qua lại: Nhằm tạo quyền cho cộng đồng, giúp cho cộng đồng hiểu và phân tích được thực trạng của họ.
- Xây dựng kế hoạch hành động: Từ những hiểu biết và kiến thức của cộng đồng.
- Là quá trình học hỏi: PRA không chỉ đơn thuần bao gồm những công cụ và kỹ thuật.

Trong PRA các thành viên bên ngoài cộng đồng đóng vai trò hỗ trợ, xúc tác để thúc đẩy quá trình chia sẻ và phân tích thông tin của cộng đồng.

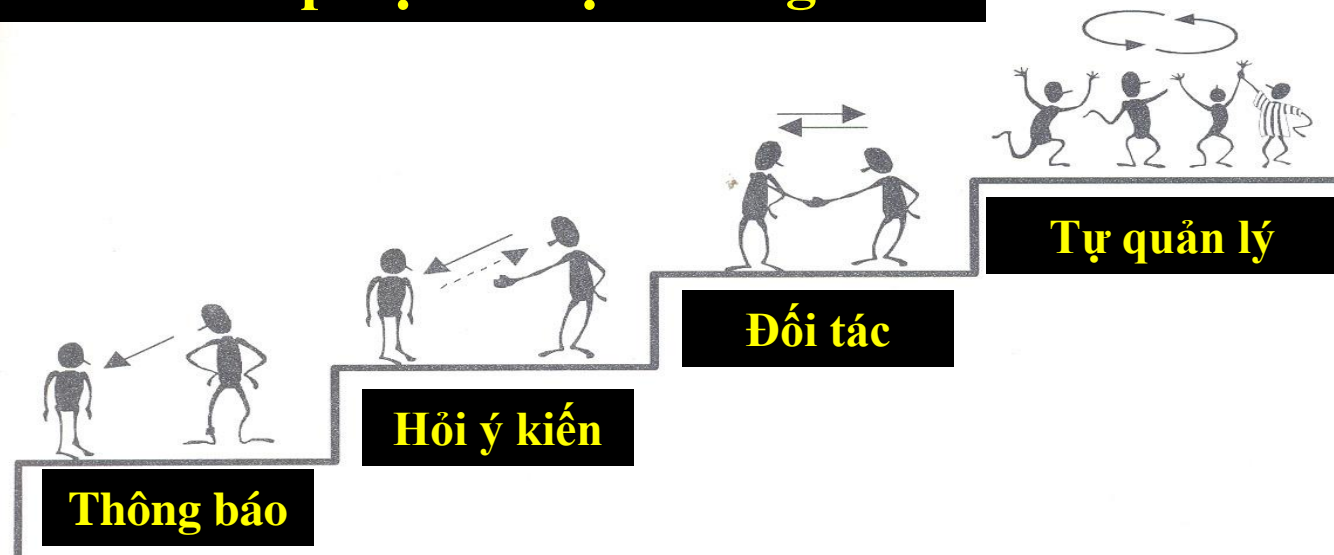
PRA là quá trình giúp cho chúng ta nhận thức được rằng chúng ta đang biết quá ít về thế giới xung quanh.

# Thế nào là sự tham gia

- Là quá trình chia sẻ, trao đổi, tranh luận nhằm tìm ra các giải pháp nhằm tạo những sự thay đổi.
- Trong PRA sự tham gia bao hàm:
  - Người dân cùng trao đổi với các cán bộ để đưa ra các quyết định, triển khai các hoạt động, phân phối lợi ích từ các chương trình, tự đánh giá và duy trì các chương trình.
  - Sự tham gia là một quá trình làm việc theo nhóm, cùng chịu trách nhiệm lẫn nhau.

Dễ trăm lần không dân  
cũng chịu, khó nghìn lần  
dân liệu cũng xong  
(Ngạn ngữ Việt Nam)

# Bốn cấp độ của sự tham gia



**Bảng 1: Bốn cấp độ chính của sự tham gia**

<b>Thông báo</b>	Người dân được thông báo là dự án chuẩn bị sẽ làm gì ở địa phương
<b>Hỏi ý kiến</b>	Cộng đồng được tạo các cơ hội để bày tỏ những khó khăn, vướng mắc và các giải pháp mang tính đề xuất
<b>Đối tác</b>	Là quá trình trao đổi thông tin, lợi ích và trách nhiệm để đạt được các mục tiêu chung. Người dân và chuyên gia là các đối tác
<b>Tự quản lý</b>	Người dân tự xây dựng giải pháp và hành động cho sự phát triển của chính họ

# Câu hỏi cho cán bộ TEW

- 1. Các hoạt động, các dự án của chúng ta đang ở mức độ nào của sự tham gia?*
- 2. Làm thế nào và bao giờ thì chúng ta sẽ đạt được mức độ 4?*



# Lược sử phát triển của PRA

Thời kỳ	Phương pháp	Các đặc tính
1960s-1970s	Điều tra chính thống	<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Bảng câu hỏi.</li> <li>➤ Phỏng vấn cấu trúc.</li> <li>➤ Mang tính thu thập, khai thác thông tin.</li> <li>➤ Tập trung nhiều vào thông tin thứ cấp.</li> </ul>
1980s	Đánh giá nhanh nông thôn (RRA)	<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Bảng hướng dẫn.</li> <li>➤ Người dân là người cung cấp thông tin.</li> <li>➤ Phỏng vấn bán cấu trúc.</li> <li>➤ Vẫn còn mang tính khai thác thông tin</li> </ul>

Thời kỳ	Phương pháp	Các đặc tính
1990s	Cùng tham gia đánh giá nông thôn (PRA)	<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Là quá trình cùng làm, cùng tham gia.</li> <li>➤ Là một quá trình tương tác, trao đổi giữa người trong và ngoài cộng đồng.</li> <li>➤ Sử dụng các công cụ tượng hình.</li> <li>➤ Thành viên bên ngoài đóng vai trò là người hỗ trợ, chất xúc tác.</li> </ul>
Cuối 1990s và đầu 2000s	Cùng học hỏi và hành động (PLA); Cùng đánh giá và lập kế hoạch nông thôn (PRAP); Cùng thẩm định và đánh giá (PM&E) ...	<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Sự tham gia là quá trình thể chế hoá và nội tại hoá.</li> <li>➤ Sự tham gia được thực hiện trong mọi giai đoạn của dự án.</li> <li>➤ Kết quả là tạo quyền cho cộng đồng</li> </ul>

# Sự khác nhau giữa RRA và PRA

	<b>RRA</b>	<b>PRA</b>
Thời gian	1980s	1990s
Mục tiêu mong muốn	Người ngoài tìm hiểu cộng đồng	Tạo quyền cho cộng đồng
Nguồn thông tin	Kiến thức của người dân	Năng lực của người dân
Vai trò của bên ngoài	Điều tra viên	Người hỗ trợ, xúc tác
Vai trò của cộng đồng	Người cung cấp thông tin	Người khám phá, người phân tích
Công cụ sử dụng	Lời nói, bảng câu hỏi	Trực quan
Sự thay đổi chính	Thay đổi về phương pháp	Thay đổi về hành vi và thái độ

Khó khăn không xuất phát từ  
ý tưởng mới mà là làm sao  
thoát khỏi những suy nghĩ cũ  
**(Keynes, JM)**

- ABC – Sự thay đổi về thái độ và hành vi: Hãy lắng nghe, hãy quan sát, hãy hỗ trợ .... đừng thuyết trình, đừng cắt ngang và đừng thống trị.
- Cùng học hỏi và học từ cộng đồng.
- Bỏ qua những thành kiến cá nhân, đến với dân bằng một thái độ cầu thị.
- Hãy để cho cộng đồng tự làm, hãy khuyến khích và giúp đỡ khi họ cần
- Chính xác một cách tương đối – không cố tìm kiếm những gì tuyệt đối.

**PRA** không chỉ là việc chúng ta học  
được những công cụ gì để đánh giá  
nông thôn ... mà là quá trình nhìn  
nhận bản thân để thay đổi hành vi và  
thái độ  
**(Calub, M, B)**

# Ở đâu, khi nào, lĩnh vực nào cần PRA

- Ở cộng đồng, nơi mà tổ chức phát triển mong muốn triển khai các hoạt động phát triển cộng đồng.
- PRA có thể sử dụng khi:
  - Bắt đầu triển khai các hoạt động hỗ trợ.
  - Một dự án đang thực thi ở giai đoạn đánh giá và định hướng lại chiến lược hoạt động.
  - Một dự án đang mong muốn mở rộng.
- PRA có thể áp dụng cho tất cả các lĩnh vực liên quan đến phát triển nông thôn như: Nông nghiệp, lâm nghiệp, chăn nuôi, thú y, y tế, giáo dục, tín dụng ... Đặc biệt trong các hoạt động mang tính xã hội hoá.

# Những ưu điểm của PRA

- PRA làm thay đổi thái độ và phương pháp luận về đánh giá phát triển nông thôn trước đây.
- PRA tạo ra quá trình học hỏi từ hai phía – kết quả của việc học tốt hơn.
- PRA tạo ra không khí cởi mở, thoải mái – người dân nhiệt tình tham gia vào quá trình phân tích khó khăn hơn.
- PRA cho phép mỗi cá nhân, mỗi nhóm người trong cộng đồng tự đề ra các giải pháp phù hợp với chính họ.
- PRA giúp hệ thống hoá những kiến thức bản địa của cộng đồng.
- PRA giúp cho cán bộ phát triển hiểu biết được tình trạng thực tế của cộng đồng, và từ đó giúp tăng cường mối quan hệ giữa cộng đồng và tổ chức phát triển, và
- PRA góp phần vào thúc đẩy dân chủ cơ sở.
- PRA giúp xây dựng một chương trình phát triển phù hợp với nhu cầu và các điều kiện thực tiễn của cộng đồng.



# Những điểm hạn chế của PRA

- Ai là người tham gia? Ai là người cung cấp thông tin?  
– nhiều khi những thành phần “yếu thế” trong cộng đồng không có cơ hội để bày tỏ mong muốn của họ.
- Xác định vấn đề và giải pháp chưa đảm bảo hoàn toàn cho thành công của dự án – PRA không phải là một giải pháp thần tiên.
- Những kiến thức của người dân có thể bị người ngoài lợi dụng.
- Cần đầu tư thời gian để thực hiện PRA.

- Triển khai PRA bởi vì đây là “môt” của phát triển nông thôn, phát triển cộng đồng - cán bộ PRA không hiểu PRA.
- Sử dụng PRA để hợp lý hoá phương pháp tiếp cận từ trên xuống.
- Tính mềm dẻo của PRA bị lợi dụng – Cán bộ quan liêu sẽ “giúp” cộng đồng xây dựng kế hoạch.
- Tạo ra sự mong đợi quá lớn ở cộng đồng, người dân mong đợi tiền của dự án hơn là xác định vấn đề khó khăn và giải pháp phát triển cho cộng đồng.
- Thời hạn của nhà tài trợ sẽ làm cho PRA trở nên hình thức.

## II. Tổ chức thực hiện PRA

# Các bước thực hiện PRA

- Bước 1: Tạo mối quan hệ với cộng đồng, tìm hiểu bức tranh chung về điều kiện tự nhiên, địa hình và lịch sử của cộng đồng.
- Bước 2: Tìm hiểu điều kiện kinh tế, xã hội của cộng đồng. Đi sâu tìm hiểu cuộc sống và các hoạt động hàng ngày của cộng đồng.
- Bước 3: Xác định các vấn đề, nguyên nhân, giải pháp tháo gỡ và thứ tự ưu tiên trong giải quyết các vấn đề của cộng đồng.
- Bước 4: Xác định các nguồn lực và xây dựng kế hoạch hành động.

# Cốt lõi của PRA

- Phát hiện các khó khăn của cộng đồng.
- Phân tích nguyên nhân của khó khăn.
- Tìm ra các giải pháp tác động.
- Xây dựng kế hoạch hành động.
  - Các thông tin trên được đưa vào các cây phân tích; cây vấn đề; cây nguyên nhân; cây hậu quả và cây giải pháp.

# Công cụ hỗ trợ PRA

- Công cụ hỗ trợ PRA là cách làm hay kỹ năng sử dụng các phương pháp khác nhau nhằm tạo sự tham gia tối đa của người dân và các cán bộ phát triển vào tiến trình đánh giá, phân tích và lập kế hoạch phát triển cộng đồng.
- Hiện nay, có khoảng hơn 20 công cụ hỗ trợ khác nhau và được chia ra như sau:
  - Các công cụ phân tích về không gian: Xây dựng sa bàn, vẽ sơ đồ thôn bản, đi lát cắt sinh thái ...
  - Các công cụ phân tích về thời gian: Bảng lược sử thôn bản, biểu đồ biến động tài nguyên (dạng hình cột, hình tròn ...).
  - Các công cụ phân tích tính ảnh hưởng và tác động qua lại: Biểu đồ hình cây, biểu đồ nhân quả, lịch thời vụ, sơ đồ Venn ...
  - Các công cụ phân tích quyết định: Thảo luận nhóm, họp dân, phỏng vấn hộ gia đình ...

- Lựa chọn công cụ cần dựa vào mục tiêu của PRA và những thông tin cần thu thập.
- Dựa vào điều kiện thực tế, phương pháp truyền đạt thông tin và văn hoá của cộng đồng.

Khi tổ chức PRA cần:

- Tối đa hoá việc sử dụng các giáo cụ trực quan và trao đổi bán cấu trúc.
- Không sử dụng quá nhiều công cụ nếu không cần thiết.

# Lời khuyên khi sử dụng các công cụ hỗ trợ PRA

- Sử dụng các công cụ hợp lý, từ từ để người dân có thể tiếp nhận được.
- Sử dụng thuật ngữ và công cụ bản địa trong đo lường, tính toán.
- Hãy để cho cộng đồng tự làm, tôn trọng những thông tin và đóng góp của người dân, hỗ trợ họ trong đào sâu phân tích hoặc các chỉnh sửa.
- Để người dân phản hồi thông tin sau khi sử dụng mỗi công cụ.
- Hãy kiên nhẫn và khiêm tốn.



# Các công cụ hỗ trợ PRA

1. Thăm làng bản
2. Họp dân
3. Sa bàn thôn bản
4. Sơ đồ tự nhiên - xã hội làng bản
5. Lát cắt sinh thái làng bản
6. Lịch sử làng bản
7. Biểu đồ biến đổi tự nhiên – xã hội làng bản
8. Lịch thời vụ
9. Sơ đồ các dòng tài nguyên
10. Biểu đồ Venne
11. Phỏng vấn hộ gia đình, họp nhóm cộng đồng (phụ nữ, nông dân nòng cốt ...)
12. Biểu đồ phân tích SWOT và ma trận TOWS
13. Thứ tự ưu tiên các vấn đề và giải pháp
14. Ma trận kế hoạch hành động
15. ....

# Thăm làng bản

- Mục đích:
  - Tạo dựng mối quan hệ ban đầu với cộng đồng.
  - Giúp có một cách nhìn tổng quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của cộng đồng.
  - Là cơ sở quan trọng để xây dựng sơ đồ làng bản về sau.
- Cách làm:
  - Thành lập nhóm nhỏ cùng với những người hiểu biết trong cộng đồng.
  - Tiến hành ngay khi đến với cộng đồng, trước các cuộc họp dân.
- Những lưu ý khi thực hiện:
  - Không chỉ dừng lại ở những trục đường chính.
  - Cố gắng đến một điểm cao nhất để quan sát tổng thể.
  - Dừng lại để phỏng vấn, trao đổi với người dân trong khi đi.

# Họp dân

- Mục đích:
  - Nắm được thông tin nhiều chiều từ cộng đồng.
  - Bổ sung và thống nhất các giải pháp cho thôn bản (thường trong cuộc họp cuối cùng).
- Cách làm:
  - Mời tất cả người dân, thuộc các tầng lớp khác nhau trong thôn bản tham gia.
  - Giới thiệu mục đích, chương trình làm việc của đoàn.
  - Hãy để cho người dân nói, cán bộ phát triển đặt các câu hỏi gợi mở, làm rõ ý của dân.
  - Tổng hợp các ý kiến, thống nhất các vấn đề, các kết luận.
- Những lưu ý khi thực hiện:
  - Cần tổ chức nhiều cuộc họp dân khác nhau.
  - Dùng ngôn ngữ địa phương trong giao tiếp.
  - Lưu ý vào lịch thời vụ để tổ chức các cuộc họp.
  - Thông báo trước cho người dân trước khi đến thôn bản, thảo luận với những cán bộ cốt cán để họ tham gia tích cực...
  - Đặt vấn đề với người dân một cách khiêm tốn “chúng tôi muốn đến đây tìm hiểu, học hỏi những khó khăn mà cộng đồng chúng ta gặp phải” – “hãy coi chúng tôi là người trong nhà”.
  - Khuyến khích sự tham gia của phụ nữ, người nghèo, người già ...

# Sa bàn thôn bản

- Mục đích:
  - Giúp có được một bức tranh tổng quát về điều kiện tự nhiên, quy hoạch sử dụng đất của thôn bản.
  - Là công cụ đắc lực cho việc quy hoạch và lập kế hoạch sử dụng đất, rừng.
- Cách làm:
  - Thành lập nhóm nông dân nòng cốt từ 5-7 người.
  - Chọn địa điểm rộng rãi, thuận tiện đi lại và có thể bảo quản mưa nắng.
  - Dùng các vật liệu như đất, cát, bùn, cây con, cành lá, bột màu, phấn viết để xây dựng sa bàn.
  - Dùng phấn hoặc que để phác họa sơ đồ trước khi xây dựng sa bàn.
- Những lưu ý khi thực hiện:
  - Sa bàn cần phải được giữ lại trong suốt thời gian PRA.
  - Trong khi người dân xây dựng sa bàn, cán bộ phát triển vẽ lại sơ đồ vào giấy để lưu trữ.
  - Trong trường hợp cần thiết cán bộ có thể làm mẫu.

# Sơ đồ làng bản

- Mục đích:
  - Giúp có được những thông tin về điều kiện tự nhiên – xã hội của cộng đồng.
  - Là công cụ quan trọng trong việc xác định lát cắt sinh thái cần đi.
- Cách làm:
  - Hướng dẫn người dân dùng giấy Ao, hoặc vẽ lên đất (giúp người dân tự tin hơn, bởi vì vẽ sai có thể xoá để vẽ lại)
  - Vẽ những địa điểm chính trước (trục đường cái, UBND xã, trường học...), xác định phương hướng
  - Xác định các phân khu sử dụng đất: nhà ở, ruộng, vườn, rừng ...
  - Xác định các đường phụ, suối, nhà ở và điền các thông số (các thông số cần có theo một quy ước chung – ví dụ: nhà tranh, nhà ngói, số khẩu, nam, nữ, lao động, số trâu bò, hoặc những điểm đặc biệt cần lưu ý (ví dụ: gia đình đói nghèo, tàn tật).

# Lát cắt sinh thái làng bản

- Mục đích:
  - Giúp tìm hiểu các dạng tài nguyên của cộng đồng để định hướng các hoạt động trên các dạng tài nguyên đó.
- Cách làm:
  - Cán bộ PRA hướng dẫn người dân xác định lát cắt (cần đảm bảo đủ các dạng tài nguyên của cộng đồng), phương hướng.
  - Xác định khung ma trận cho các dạng địa hình: địa hình, đất đai, động vật, thực vật – cây trồng, khó khăn, tiềm năng và các giải pháp.

# Lịch sử phát triển làng bản

- Mục tiêu:
  - Dùng để xác định các mốc biến động trong quá khứ, những tác động đến hiện tại và xu thế phát triển của cộng đồng
- Cách làm:
  - Cán bộ PRA gợi mở, giúp người dân nhớ lại các sự kiện, những biến động lớn trong cộng đồng (chiến tranh, sơ tán, dịch bệnh, cháy phá rừng, các dự án lớn thực hiện trên địa bàn ...), thời gian xảy ra, nguyên nhân và những ảnh hưởng của chúng tới cuộc sống của cộng đồng.
  - Đối tượng phù hợp nhất để xây dựng biểu đồ lịch sử là những người cao tuổi.

# Biểu đồ biến đổi tự nhiên, xã hội của làng bản

	Trước 1945	1945-1975	Từ 1986-nay
Dân số			
Rừng			
Đồng lúa			
Ruộng màu			
Trâu bò			
Đường xá			
Cơ sở hạ tầng			



# Lịch thời vụ

- Mục tiêu
  - Tìm hiểu các hoạt động sản xuất và thời gian thực hiện.
  - Giúp xây dựng kế hoạch hoạt động của chương trình phát triển phù hợp với kế hoạch sản xuất của cộng đồng.
- Cách làm
  - Cán bộ PRA hỗ trợ người dân xây dựng bảng lịch thời vụ, chiều ngang là các tháng trong năm.
  - Chiều dọc là các hoạt động sản xuất (cây trồng, vật nuôi) và các thông tin như khí hậu, lượng mưa, lễ hội, thời gian bận rộn, nông nhàn.

# Sơ đồ các dòng tài nguyên

- Mục tiêu:
  - Tìm hiểu mối quan hệ các thành phần trong kinh tế hộ gia đình, để từ đó định hướng phát triển/thay đổi kinh tế gia đình.
- Phương pháp:
  - Giúp người dân xác định các thành phần cấu thành kinh tế gia đình họ (các hoạt động sản xuất, các hoạt động ngoài sản xuất, buôn bán, dịch vụ ...)
  - Sắp xếp các dạng tài nguyên/thành phần kinh tế theo sơ đồ.
  - Dùng mũi tên đánh dấu dòng vào và dòng ra các dạng tài nguyên/thành phần kinh tế.
  - Các sản phẩm phổ biến (thức ăn, tiền ...) có thể dịch chuyển từ thành phần này sang thành phần khác cần được thể hiện.

# Biểu đồ Venne

- Mục tiêu:
  - Xác định mối liên hệ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến phát triển cộng đồng để từ đó định hướng cho sự hợp tác trong tương lai.
- Cách làm:
  - Người dân xác định các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan đến sự phát triển của cộng đồng.
  - Thảo luận với cộng đồng để đặt các cơ quan, tổ chức, cá nhân gần, xa với cộng đồng. Tùy thuộc vào mức độ tương tác và tính quan trọng của họ đối với cộng đồng.
  - Dùng mũi tên, đường kẻ để chỉ mức độ quan hệ và mối tương tác (đơn chiều, đa chiều) giữa cộng đồng với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên.

# Phỏng vấn hộ gia đình

- Mục tiêu:
  - Giúp tìm hiểu sâu (đối chứng) những mối quan tâm của các nhóm đối tượng trong cộng đồng.
- Phương pháp thực hiện:
  - Sử dụng phương pháp phỏng vấn bán cấu trúc với các câu hỏi mở (Như thế nào? Tại sao? Quan điểm của mọi người về...)
  - Các hộ gia đình phỏng vấn cần đưa ra dựa trên các nhóm: khá, trung bình, nghèo – chú ý đến các hộ gia đình có điều kiện đặc biệt.
  - Các nhóm đối tượng cần phân loại như: nhóm phụ nữ, người già, nhóm nông dân nòng cốt làm ăn giỏi, nhóm sở thích ...

# Ma trận SWOT

SWOT (Strengths – điểm mạnh, Weakness - điểm yếu, Opportunities – cơ hội, Threats – nguy cơ)

- Mục tiêu
  - Giúp người dân xác định những thuận lợi, khó khăn của cộng đồng để từ đó xây dựng ma trận TOWS nhằm sử dụng các điểm mạnh và cơ hội nhằm khắc phục những điểm yếu và đẩy lùi các nguy cơ tiềm tàng.
- Cách làm
  - Cán bộ PRA cần phải làm rõ cho người dân thế nào là SWOT, cần phân biệt những điểm nội tại và các nhân tố tác động từ bên ngoài
  - Phát phiếu cho cộng đồng để họ tự xác định các vấn đề trên.
  - Thu các tấm phiếu và đưa vào các ô của SWOT để có bức tranh chung, đề nghị người dân giải thích nếu không rõ.

# Ma trận SWOT

	<b>Cơ hội</b>	<b>Nguy cơ</b>
<b>Điểm mạnh</b>	S-O: Làm sao chúng ta có thể sử dụng những điểm mạnh để khai thác các cơ hội của cộng đồng	S-T: Làm sao chúng ta có thể sử dụng các điểm mạnh để đẩy lùi các nguy cơ, làm sao có thể biến nguy cơ thành cơ hội
<b>Điểm yếu</b>	W-O: Làm sao chúng ta có thể khắc phục những điểm yếu để nắm bắt và phát huy được các cơ hội của cộng đồng	W-T: Chúng ta sẽ khắc phục những điểm yếu như thế nào để không bị những nguy cơ từ bên ngoài tác động

# Sắp xếp thứ tự ưu tiên các vấn đề, loại vật nuôi, cây trồng

- Mục tiêu
  - Giúp xác định được đâu là những vấn đề, loại vật nuôi, cây trồng nào người dân quan tâm nhất.
- Phương pháp thực hiện
  - Cùng người dân liệt kê tất cả các vấn đề/giải pháp, vật nuôi, cây trồng.
  - Yêu cầu nhóm nông dân nòng cốt cho điểm đối với từng loại vấn đề, vật nuôi, cây trồng theo các tiêu chí như: Sự yêu thích của người dân, dễ thực hiện, dễ thành công, người dân đã có kiến thức/hiểu biết về vấn đề này ... thang điểm được xây dựng từ 1-5 hoặc từ 1-10, tùy theo ý kiến của cộng đồng.
  - Cộng điểm cho từng vấn đề, loại vật nuôi, cây trồng rồi sắp xếp thứ tự các vấn đề có số điểm từ cao đến thấp.

# Ma trận kế hoạch hành động

Hoạt động	Phương pháp	Chỉ số kết quả	Thời gian	Địa điểm	TPTG	Tài chính
<b>Mục tiêu 1: <i>Nâng cao năng lực cộng đồng trong quản lý kinh tế hộ gia đình</i></b>						
Tập huấn tiết kiệm – tín dụng	Tập huấn thực hành	- Có 30 phụ nữ tham gia và hiểu được...	15-20/6/2005	UBND xã Đức Đồng	Các phụ nữ nông cốt trong xã	3.000.000 đồng
Tập huấn kỹ năng đầu tư						
Phát vốn tín dụng						
<b>Mục tiêu 02: <i>Hỗ trợ phát triển mạng lưới nông dân nông cốt</i></b>						



# Bước chuẩn bị PRA

1. Xác định vùng nghiên cứu: Donor, tổ chức phát triển, hoặc người dân tự quyết định mời PRA
2. Xác định mục tiêu nghiên cứu
3. Thăm sơ bộ vùng nghiên cứu: Đặt vấn đề và xin phép chính quyền địa phương, người dân để PRA
4. Thu thập những số liệu thứ cấp: Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội, định hướng phát triển
5. Tổ chức nhóm PRA: đa ngành, làm việc theo nhóm
6. Chuẩn bị các bảng biểu, câu hỏi
7. Xây dựng kế hoạch sơ bộ nghiên cứu thực địa

# ĐIỀU TRA PRA TẠI THÔN HOÀNG THU PHỔ XÃ MẢN THẢN

# Mục tiêu

1. Có một bức tranh tổng quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội, phong tục tập quán và phương thức sản xuất của cộng đồng người dân tại thôn Hoàng Thu Phố, xã Mản Thân.
2. Nắm được các nhu cầu /mong muốn, các khó khăn, bức xúc và các nguyên nhân dẫn đến các khó khăn của cộng đồng người dân thôn Hoàng Thu Phố.
3. Tìm ra được các giải pháp phát triển cộng đồng dựa trên các nhu cầu/ mong muốn, khó khăn/ bức xúc của người dân.
4. Có được một kế hoạch hành động tổng quát về phát triển cộng đồng tại thôn Hoàng Thu Phố.

# Phương pháp tổ chức

1. Sử dụng phương pháp tiếp cận PRA cho quá trình công tác.
  - Cùng với người dân tiến hành các hoạt động thu thập, chia sẻ thông tin tại thực địa. Thực hiện nguyên tắc 3 cùng: Cùng ăn, cùng ở, cùng làm với dân.
  - Làm việc theo nhóm – có sự đoàn kết, thống nhất trong các nhóm làm việc.
  - Sử dụng linh hoạt/thích hợp các công cụ hỗ trợ PRA trong tiến trình điều tra, nghiên cứu, học hỏi.
  - Các thông tin thu thập từ phía cộng đồng cần được kiểm chứng theo nhiều nguồn khác nhau và cần được phản hồi/khẳng định với cộng đồng sau khi kết thúc các công việc.
2. Thời gian: 02 – 03 ngày, kể từ ngày 11/11/2005.

# Lựa chọn các công cụ sử dụng trong PRA tại Hoàng Thu Phố

1. Thăm làng bản
2. Họp dân
3. Sa bàn thôn bản
4. Sơ đồ tự nhiên - xã hội làng bản
5. Lát cắt sinh thái làng bản
6. Lịch sử làng bản
7. Biểu đồ biến đổi tự nhiên – xã hội làng bản
8. Lịch thời vụ
9. Sơ đồ các dòng tài nguyên
10. Biểu đồ Venne
11. Phỏng vấn hộ gia đình, họp nhóm cộng đồng (phụ nữ, nông dân nòng cốt ...)
12. Biểu đồ phân tích SWOT và ma trận TOWS
13. Thứ tự ưu tiên các vấn đề và giải pháp
14. Ma trận kế hoạch hành động

# Tiến trình thực hiện PRA tại Hoàng Thu Phố

1. Thăm làng bản
2. Lịch sử làng bản
3. Họp dân
4. Sa bàn thôn bản
5. Sơ đồ tự nhiên - xã hội làng bản
6. Lát cắt sinh thái làng bản
7. Lịch thời vụ
8. Phỏng vấn hộ gia đình, họp nhóm cộng đồng (phụ nữ, nông dân nòng cốt ...)
9. Thứ tự ưu tiên các vấn đề và giải pháp
10. Ma trận kế hoạch hành động

# Trách nhiệm các thành viên khi PRA tại Hoàng Thu Phố

1. Phạm Quang Tú
  - Phụ trách chung chuyên PRA.
2. Nguyễn Bá Nhung
  - Phụ trách các hoạt động chuyên môn được giao.
  - Điều phối các hoạt động tiếp xúc với cộng đồng.
3. Trần Tuấn Hải
  - Phụ trách các hoạt động chuyên môn được giao.
  - Chụp ảnh tư liệu.
4. Đỗ Hiếu Thảo
  - Tham gia các hoạt động chuyên môn.
  - Phụ trách văn phòng phẩm.
5. Giàng Ngọc Lan
  - Tham gia các hoạt động chuyên môn
  - Phụ trách tài chính.
  - Phiên dịch.
6. Hoàng Tiến Dũng
  - Tham gia vào hoạt động chuyên môn.
  - Hỗ trợ Thảo và Lan trong những công việc cụ thể.
7. Giàng Seo Dìn
  - Hỗ trợ công tác hậu cần của thôn.
  - Phiên dịch.
8. Các cộng tác viên:
  - Tham gia các hoạt động chuyên môn chung và chuyên sâu.

# Tài liệu tham khảo

- Calub, M, B
- *DSE, 2001.*
- Keynes, JM
- *Ngân hàng Thế giới, PRA.*
- Ngân ngữ Việt Nam
- Robert Chambers: *Hãy bắt đầu từ những người nghèo khổ nhất*  
PRA
- Bài tập thực tế: PRA tại Hoàng Thu Phố